

Số: 64/2024/QĐST-HNGĐ

Tiên Lữ, ngày 26 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn TV, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: Anh Bùi Văn Kh, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn TV, xã TS, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Bùi Thị Gia H, sinh ngày 24/03/2012

Cháu Bùi Thị Linh Đ, sinh ngày 17/04/2014

Cháu Bùi Thị Bảo C, sinh ngày 29/06/2020

Người đại diện hợp pháp cho cháu H, Đ và C là anh Bùi Văn Kh và chị Nguyễn Thị T - bố, mẹ đẻ

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn Kh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Bùi Thị Gia H, sinh ngày 24/03/2012, Bùi Thị Linh Đ, sinh ngày 17/04/2014 và cháu Bùi Thị Bảo C, sinh ngày 29/06/2020. Anh chị thỏa thuận anh Kh tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba cháu H, Đ và C cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung với anh Kh nhưng được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0001046 ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000 đồng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã TS
(GCNKH số: 127; quyền số 01/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang